TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **153/**2021/HSST
Ngày: 19/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hà
Ông Nguyễn Văn Thìn
Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong
Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 127/2021/HSST, ngày 14/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2021/QĐXXST-HS ngày 05/11/2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Lê Ngọc Đ, sinh năm 1990

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Đ1 và bà Lê Thị M; Anh, chị em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1985; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02

- Ngày 09/5/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L ban hành Quyết định số 105/QĐ-UBND Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng;

- Ngày 21/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tại Quyết định số 72/QĐ-TA, thời hạn 12 tháng (chưa chấp hành).

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tuy Phong và có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 03/5/2021 tổ tuần tra vũ trang của Công an xã P tiến hành tuần tra đến khu vực thuộc Thôn B, xã P, huyện T phát hiện có một thanh

niên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra xác định được thanh niên này tên Huỳnh Lê Ngọc Đ, sinh năm 1990, trú tại; khu phố A, thị trấn L, huyện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Huỳnh Lê Ngọc Đ 01 gói thuốc lá hiệu Jet chứa 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước 1,5×03cm bên trong có tinh thể màu trắng, Đ khai nhận là ma túy đá của Đang cất giấu để sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Masstel có gắn sim số thuê bao 0398126432.

Chất tinh thể màu trắng bên trong gói nylon không màu được hàn kín, kích thước 1,5×03cm đã thu giữ của Huỳnh Lê Ngọc Đ được niêm phong trong phong bì số 01, gửi giám định được định danh là mẫu M.

Tại bản kết luận giám định số 555/KLGĐ-PC09 ngày 07/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2288gam, là Methamphetamine.

Huỳnh Lê Ngọc Đ khai nhận: khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03/5/2021 Đang đón xe khách đi vào khu vực Cầu N thuộc thị trấn P, huyện T mua của 01 người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch được 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Đang bỏ gói ma túy đá đã mua được vào trong gói thuốc lá hiệu Jet rồi cầm về xã P, huyện T tìm nơi vắng vẻ để sử dụng. Khi đi đến khu vực thuộc Thôn B, xã P thì bị lực lượng công an tuần tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong: 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 gói nylon không màu kích thước 1,5×03cm đã cắt lấy mẫu và 0,1571gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 555; 01 điện thoại di động hiệu Masstel có gắn sim số thuê bao 0398126432.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 148/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Lê Ngọc Đ từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 gói nylon không màu kích thước 1,5×03cm đã cắt lấy mẫu và 0,1571gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 555;

01 điện thoại di động hiệu Masstel có gắn sim số thuê bao 0398126432 bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu sung công.

Đối với người thanh niên thanh niên đã bán ma túy cho Huỳnh Lê Ngọc Đ, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Đ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Huỳnh Lê Ngọc Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và kết qủa giám định chất ma tuý.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 03/5/2021 tại thôn B, xã P, huyện T do Huỳnh Lê Ngọc Đ tàng trữ 0,2288gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Do đó, Cáo trạng số 148/CT-VKS-TP ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Huỳnh Lê Ngọc Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Lê Ngọc Đ khai nhận, việc bị cáo cất giấu ma túy nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện thu giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Mặc dù, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì thoả mãn nhu cầu sử dụng ma tuý, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Ma túy đã gây tác hại to lớn đối với con người và cộng đồng, là nguyên nhân làm mất trật tự, an toàn xã hội, làm nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng đối với bị cáo một hình phạt tương xứng; bị cáo có nhân thân xấu đã được địa phương áp dụng biện pháp giáo dục về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời gian chờ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Huỳnh Lê Ngọc Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Lê Ngọc Đ khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ khi lượng hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 gói nylon không màu kích thước 1,5×03cm đã cắt lấy mẫu và 0,1571gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 555 Methamphetamine là vật cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Masstel có gắn sim số thuê bao 0398126432 tại phiên toà bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu sung công.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Lê Ngọc Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Huỳnh Lê Ngọc Đ **18 (Mười tám)** tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2021.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 gói nylon không màu kích thước 1,5×03cm đã cắt lấy mẫu và 0,1571gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 555;

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động hiệu Masstel có gắn sim số thuê bao 0398126432.

Tang vật hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2021 giữa Công an huyện Tuy Phong với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Thanh Nữ Kiều Oanh

Nơi nhận:
- Tòa án ND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện ;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.